

TỔNG CÔNG TY IDICO  
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IDICO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 265/CT-INC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 05 năm 2020

Về việc công bố thông tin tài liệu họp  
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty: **Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO**
  - Mã chứng khoán: **INC**
  - Địa chỉ trụ sở: Số 100 Đường Nguyễn Gia Trí, P25, Q.Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.
  - Điện thoại: 0283 8995588 Fax: 0283 8995588
  - Người thực hiện công bố thông tin: Lại Văn Hoàn - Chức vụ: Kế toán trưởng
  - Loại công bố thông tin:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu
  - Nội dung công bố thông tin: Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO.
  - Thông tin trên được đăng tải tại Website: [idico-incon.com.vn](http://idico-incon.com.vn) (mục *Quan hệ cổ đông*)
- Tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: TCKT, VPTH.

**NGƯỜI ỦY QUYỀN CBTT  
KẾ TOÁN TRƯỞNG**



**Lại Văn Hoàn**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TÀI LIỆU HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2020**

**ĐƠN VỊ TƯ VẤN:**

**IDICO - INCON**  
ISO 9001:2015




**TỔNG CÔNG TY IDICO**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IDICO**  
Địa chỉ: Số 100 Nguyễn Gia Trí, Phường 25, Q. Bình Thạnh - Tp. HCM  
ĐT/Fax: 028.38 99 55 88 - [www.idico-incon.com.vn](http://www.idico-incon.com.vn)

---

Tp. Hồ Chí Minh - 6/2020

## **NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH**




 **NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH**  
 **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**  
 **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IDICO**

**Thời gian** : 08h ngày 11/6/2020 (Thứ Năm)  
**Địa điểm** : Trụ sở Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO  
 Số 100, Nguyễn Gia Trí, P.25, Q. Bình Thạnh, Tp.HCM

<b>THỜI GIAN</b>	<b>NỘI DUNG</b>
08h00'-08h30'	- Đón tiếp cổ đông, khách mời ( <i>Ban tổ chức</i> )
08h30'-08h40'	- Báo cáo kết quả kiểm tra danh sách cổ đông. - Khai mạc: Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, - Giới thiệu bầu Đoàn chủ tịch. - Giới thiệu bầu Thư ký Đại hội. - Đại hội biểu quyết.
08h40'-08h55'	- Thông qua Nội dung chương trình của Đại hội và Quy chế làm việc. Đại hội biểu quyết. - Giới thiệu bầu Ban kiểm phiếu. Đại hội biểu quyết.
08h55'-09h05'	- Báo cáo của Giám đốc Công ty về kết quả SXKD năm 2019; Mục tiêu và kế hoạch SXKD năm 2020.
09h05'-09h15'	- Báo cáo của Hội đồng quản trị.
09h15'-09h25'	- Báo cáo của Ban kiểm soát.
09h25'-09h45'	- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty. - Tờ trình thông qua Phân phối lợi nhuận năm 2019. - Tờ trình phê duyệt Thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký năm 2020. - Tờ trình ủy quyền HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán. - Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
09h45'-10h25'	- Đại hội thảo luận. Đoàn Chủ tịch giải đáp các thắc mắc và kết luận các ý kiến đóng góp của cổ đông. Đại hội biểu quyết thông qua các vấn đề trên.
<b>10h25' - 10h55'</b>	<b>ĐẠI HỘI NGHỈ GIẢI LAO 30 PHÚT.</b>
10h55'-11h10'	- Ban kiểm phiếu đọc kết quả kiểm phiếu biểu quyết.
11h10'-11h30'	- Đại hội thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và Nghị quyết của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO.  <b>Bế mạc Đại hội.</b>



# QUY CHẾ ĐẠI HỘI



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 5 năm 2020

## QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IDICO

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2015;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/4/2018.

### CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

1.1 Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên (sau đây gọi tắt là Đại hội) của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO (sau đây gọi tắt là Công ty).

1.2 Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

1.3 Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

#### Điều 2. Công tác trật tự nội vụ và an ninh của Đại hội:

- Các cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia tham dự Đại hội phải:
- Ăn mặc chỉnh tề, nghiêm túc;
  - Tuân thủ việc sắp xếp vị trí hoặc khu vực ngồi do Ban tổ chức quy định;
  - Không hút thuốc lá trong phòng họp;
  - Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động (tắt cả máy điện thoại di động phải để ở chế độ rung);
  - Hạn chế ra vào hoặc đi lại trong khi Đại hội đang làm việc;

### CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

#### Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền:

1. **Điều kiện tham dự Đại hội:** Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng tham dự Đại hội.

#### 2. Quyền của cổ đông tham dự Đại hội:



- Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội bằng văn bản theo mẫu.

- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

- Nếu cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp muộn, được quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết. Hiệu lực của các nội dung đã được biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.

- Được quyền từ chối mọi hành vi vận động, không trung thực hoặc dùng áp lực mua chuộc của một người, một nhóm người trong việc biểu quyết làm ảnh hưởng xấu đến kết quả của Đại hội.

### **3. Nghĩa vụ của cổ đông tham dự Đại hội:**

- Đăng ký tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện tham dự khi nhận được thông báo/thư mời; Có mặt đúng giờ, mang theo giấy chứng minh nhân dân/hộ chiếu, giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền).

- Chấp hành Quy chế làm việc của Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

### **Điều 4. Trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa:**

- Điều hành tại Đại hội theo đúng nội dung chương trình, đã được Đại hội thông qua một cách hợp lý có trật tự và phản ánh được mong muốn của các cổ đông.

- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, giải đáp các ý kiến, lấy biểu quyết các vấn đề phải thông qua tại Đại hội đồng cổ đông; Giải quyết các vấn đề phát sinh tại Đại hội.

- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo Điều 142.8 Luật Doanh nghiệp.

- Chủ tọa có quyền trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp.

### **Điều 5. Trách nhiệm của Thư ký:**

- Lập Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, ghi chép đầy đủ, trung thực, chính xác toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội. Nội dung chủ yếu của Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 106 Luật Doanh nghiệp.

- Chuẩn bị dự thảo Nghị quyết Đại hội để chủ tọa thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

- Tập hợp Biên bản họp Đại hội, Danh sách cổ đông đăng ký dự Đại hội, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua, tài liệu họp gửi kèm Thông báo mời họp và lưu trữ tại Văn phòng tổng hợp của Công ty.

### **Điều 6. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:**

- Đại hội đồng cổ đông bầu Ban kiểm phiếu 02 người theo đề nghị của Chủ tọa và được Đại hội biểu quyết thông qua.

- Ban kiểm phiếu phải thực hiện một cách trung thực, chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu thành viên độc lập Hội đồng quản trị ngay trước khi bế mạc Đại hội.



## CHƯƠNG III THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

### **Điều 7. Điều kiện tiến hành Đại hội:**

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm ngày đăng ký cuối cùng để tổ chức Đại hội.

2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông lần 2 sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

### **Điều 8. Thể thức tiến hành Đại hội:**

8.1 Đoàn Chủ tịch gồm 02 người do Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa điều hành Đại hội.

8.2 Thư ký: 01 người.

8.3 Ban kiểm phiếu: gồm 02 người.

8.4 Chương trình và nội dung ĐH được thông qua ngay trong phiên khai mạc.

### **Điều 9. Nội dung Đại hội:**

#### **1. Các vấn đề thông qua tại Đại hội:**

- Các vấn đề của Đại hội này được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.

- Riêng các vấn đề sau được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội:

+ Sửa đổi và bổ sung Điều lệ;

+ Loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán;

+ Tổ chức lại hay giải thể Công ty;

+ Giao dịch mua bán tài sản Công ty có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán.

#### **2. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:**

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải giơ Thẻ biểu quyết và được sự chấp thuận của Chủ tọa. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội.

#### **3. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội:**

##### **3.1. Thẻ biểu quyết:**

- Thẻ biểu quyết phát cho cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự đại hội có các nội dung sau:

+ Họ tên cổ đông, mã số cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Nội dung các vấn đề cần biểu quyết đánh số thứ tự.



- + Trình tự biểu quyết: Tán thành - Không tán thành - Không có ý kiến
- Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo ủy quyền đăng ký tham dự Đại hội.

### **3.2. Thẻ thức biểu quyết:**

- Sau khi Đại hội thảo luận và Chủ tọa đã giải đáp thắc mắc và kết luận tất cả các vấn đề, cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tiến hành biểu quyết các vấn đề ghi trên thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu thu thẻ biểu quyết, kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

### **Điều 10. Hiệu lực thi hành của Quy chế:**

1. Quy chế này gồm 03 Chương, 10 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.
3. Các vấn đề liên quan đến ĐHCĐ không nêu trong Quy chế này sẽ được thực hiện theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Hoàng Văn Hiến**

# **BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC**



Số: 159/BC-CT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 5 năm 2020

## BÁO CÁO

### Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và mục tiêu kế hoạch sản xuất năm 2020

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO**

#### 1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

##### 1.1. Kết quả thực hiện:

- Hoàn thành mục tiêu nâng hạng năng lực tư vấn của tổ chức, của đội ngũ chuyên gia nhằm đáp ứng được yêu cầu đối với các gói thầu, dự án lớn, có tính cạnh tranh cao. Tỷ lệ trúng thầu 63,4% (19/30 gói thầu).

- Đáp ứng năng lực thiết kế, giám sát Phòng cháy Chữa cháy theo quy định của Nhà nước và yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Hoàn thành chỉ tiêu sản xuất kinh doanh về giá trị sản lượng thực hiện năm 2019.

##### 1.2 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đvt	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ TH 2019/ KH 2019
1	Giá trị sản lượng	Trđ	26.500	27.500	27.500	100%
2	Doanh thu tư vấn	Trđ	25.838	26.000	20.697	80%
3	Lao động SDBQ	Ng	60	60	57	95%
4	Thu nhập bình quân	Trđ	14,967	15,024	15,900	106%
5	Tổng quỹ lương	Trđ	12.063	12.620	12.622	100%
6	Nộp ngân sách	Trđ	3.193	3.300	2.737	83%
7	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	2.684	2.800	2.532	90%
8	Cổ tức	%	8	9	15	187,5%

##### 1.3 Kết quả các mặt hoạt động của Đơn vị:

a) Công tác tổ chức - lao động - tiền lương:

- Tổng số lao động sử dụng bình quân năm 2019 là 57 người gồm: Đại học trở lên: 44 người, Cao đẳng: 02 người, Trung học chuyên nghiệp: 07 người, Sơ cấp: 01 người, Công nhân kỹ thuật: 03 người.

- Ổn định lao động có trình độ chuyên môn cao, đủ kinh nghiệm đáp ứng được điều kiện tham gia các gói thầu có yêu cầu đặc thù; Tuyển bổ sung lao động kết hợp đào tạo nội bộ nâng cao tay nghề.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ HĐLĐ, BHXH, BHYT, ATLĐ & VSLĐ và giải quyết các chế độ khác theo quy định của Nhà nước cho người lao động.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo cơ quan cấp trên và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo định kỳ và thường xuyên.



- Thường xuyên cập nhật và bổ túc hồ sơ xét, cấp hạng năng lực tư vấn của tổ chức và các cá nhân của Đơn vị. Đến nay các chức năng của Công ty phần lớn là Hạng I của Bộ xây dựng cấp.

b) Công tác tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Về công tác tiếp thị - tìm kiếm công việc:

Công tác đấu thầu và tiếp thị hợp đồng luôn được chú trọng: Năm 2019, Công ty đã trúng 19/30 gói thầu (đạt tỷ lệ trúng thầu 63,4%), đồng thời được nhiều Chủ đầu tư tín nhiệm giao thầu các gói thầu lớn. Tổng số hợp đồng tư vấn ký năm 2019 là: 44 hợp đồng với tổng giá trị là: 42 tỷ đồng,

- Về công tác nghiệm thu - thu hồi vốn:

Thực hiện tốt công tác thu hồi vốn, nghiệm thu - thanh quyết toán các hợp đồng hoàn thành kịp thời, đảm bảo đủ nguồn thu chi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm. Doanh thu năm 2019 không đạt kỳ vọng như kế hoạch đề ra do nhiều nguyên nhân gồm: Không có các hợp đồng sử dụng vốn NSNN gói đầu để giải ngân vào cuối năm như hàng năm; Một số hợp đồng vốn NSNN về lập quy hoạch hoặc thiết kế bản vẽ thi công đều tạm ngưng do vướng quy hoạch, điều chỉnh ranh đất dự án và một số hợp đồng giám sát thi công xây dựng đều tạm ngưng do vướng thủ tục vốn BOT, chưa lựa chọn xong nhà thầu thi công...làm kéo dài thời gian thực hiện hợp đồng và làm chậm tiến độ thanh toán theo hợp đồng; Và một số nguyên nhân chủ quan khác từ phía Chủ đầu tư.

- Về công tác tài chính

+ Bảo toàn và phát triển vốn:

*Đvt: Trđ*

Stt	Chỉ tiêu	Đầu kỳ	Cuối kỳ	Hệ số bảo toàn
<b>A</b>	<b>Vốn chủ sở hữu, trong đó:</b>	<b>26.817</b>	<b>26.694</b>	<b>1,33</b>
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	20.000	20.000	
2	Thặng dư vốn cổ phần	248	248	
3	Vốn khác của chủ sở hữu	1.445	1.445	
4	Quỹ đầu tư phát triển	3.043	3.043	
5	Lợi nhuận sau thuế	2.081	1.958	
<b>B</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>37.097</b>	<b>38.190</b>	
<b>C</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>2.081</b>	<b>1.958</b>	
<b>D</b>	<b>Hiệu quả sử dụng vốn (khả năng sinh lời)</b>			
1	Hệ số LN sau thuế/Doanh thu thuần	8,06%	9,46%	
2	Hệ số LN sau thuế/Vốn CSH(ROA)	7,76%	7,33%	
3	Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản(ROE)	5,6%	5,13%	

+ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

Doanh thu: 20.697.018.624 đồng.

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 20.697.018.624 đồng.



Lợi nhuận:	2.532.333.513 đồng.
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh:	2.581.045.391 đồng.
Chi phí khác:	48.711.878 đồng.
Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu:	9,46%
+ Tình hình quản lý tài sản và công nợ:	

Quản lý tài sản: Trong năm 2019, Công ty đã thực hiện tốt và có hiệu quả quản lý tài sản. Do đó, Tổng tài sản tính đến 31/12/2019 là 38.190.079.620 đồng, tăng 0,3% so với đầu năm là 37.096.902.626 đồng.

Quản lý công nợ: Công ty đã thường xuyên xem xét, đánh giá, phân tích khả năng thanh toán của khách hàng, phát hiện sớm tình hình khó khăn trong thanh toán để có giải pháp khắc phục và thu nợ.

- Các khoản nộp Ngân sách Nhà nước (Thuế và BHYT, BHXH, BHTN): Công ty thực hiện đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.

**\* Nghĩa vụ thuế : 2.736.734.018 đồng**

- Thuế GTGT : 1.678.729.964 đồng

- Thuế TNDN: 579.779.324 đồng

- Thuế TNCN: 451.031.720 đồng

- Thuế khác: 27.193.010 đồng

**\* Nghĩa vụ BHYT, BHTN, BHXH: 1.192.630.000 đồng**

- BHXH: 947.781.000 đồng

- BHYT: 167.435.000 đồng

- BHTN: 75.414.000 đồng

## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

### 2.1. Phân tích thuận lợi - khó khăn:

#### a) Thuận lợi:

- Sản lượng chuyển tiếp từ các hợp đồng đã ký trong Quý IV/2019 đảm bảo nguồn việc cho Công ty trong 6 tháng đầu năm 2020.

- Nguồn việc từ công tác tiếp thị đấu thầu do Đơn vị kết nối từ cuối năm 2019 đang trong quá trình thực hiện các thủ tục pháp lý rất khả quan.

- Thương hiệu IDICO-INCON ngày càng được nhiều Chủ đầu tư tín nhiệm và giao thầu; Thị phần tư vấn từ thị trường truyền thông của Đơn vị ổn định và phát triển; Nhiều đối tác của Đơn vị là các doanh nghiệp lớn có nhiều dự án tiềm năng trên khắp cả nước, cung cấp nhiều cơ hội nguồn việc cho IDICO-INCON.

#### b) Khó khăn:

- Tình hình đại dịch Covid-19 trên khắp thế giới dự kiến sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong mọi lĩnh vực trong đó có ngành xây dựng, kéo theo lĩnh vực tư vấn đầu tư xây dựng nhiều khả năng bị trì trệ do khan hiếm nguồn việc.

- Công tác đấu thầu và tiếp thị hợp đồng sẽ gặp nhiều khó khăn hơn trong việc cạnh tranh tìm kiếm nguồn việc trong điều kiện các doanh nghiệp gặp khó khăn, các dự án lớn bị tạm ngưng triển khai do ảnh hưởng từ nền kinh tế và dịch bệnh.



## 2.2. Xây dựng mục tiêu năm 2020:

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh thực tế của IDICO-INCON trong năm 2019; Trên cơ sở phân tích, đánh giá những thuận lợi - khó khăn và dự đoán các tác động có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Đơn vị trong thời gian tới, Ban lãnh đạo Công ty xây dựng mục tiêu nhiệm vụ năm 2020 như sau:

- Tiếp tục phát huy các thế mạnh của Đơn vị trong lĩnh vực quy hoạch và thiết kế hạ tầng kỹ thuật nhằm phát triển và mở rộng thị trường của Đơn vị;

- Tiếp tục xây dựng thương hiệu tư vấn IDICO-INCON; Cam kết chất lượng sản phẩm và tiến độ thực hiện nhằm đảm bảo uy tín với khách hàng; Duy trì các mối quan hệ tốt đẹp với các đối tác cũ nhằm ổn định thị phần tại thị trường truyền thống; Tiếp tục tìm kiếm các đối tác tiềm năng và mở rộng thị phần tại các tỉnh miền Đông Nam bộ.

- Khắc phục các khó khăn bất lợi trong công tác thu hồi vốn, tiếp tục xử lý và thu hồi các khoản nợ khó đòi.

- Lập kế hoạch đào tạo nội bộ nâng cao năng lực tư vấn của người lao động nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm tư vấn, đáp ứng yêu cầu trong đấu thầu.

## 2.3. Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

### a) Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đvt	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ KH 2020 / TH 2019
1	Giá trị sản lượng tư vấn	Trđ	27.500	28.500	104%
2	Doanh thu tư vấn	Trđ	20.697	23.000	111%
3	Lao động sử dụng BQ	Ng	57	57	100%
4	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	2.532	2.800	111%
5	Cổ tức	%	15	9	

#### \* Về giá trị sản lượng:

- Sản lượng chuyển tiếp từ năm 2019 là: 17 tỷ đồng.

- Sản lượng đang tiếp thị và dự kiến thực hiện trong năm 2020 là: 12 tỷ đồng, trong đó có nhiều hợp đồng có giá trị lớn. Hiện nay, Công ty đang tiến hành đấu thầu xúc tiến thương thảo một số hợp đồng tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế bản vẽ thi công các dự án như: Khu công nghiệp Tiền Hải 2, Khu công nghiệp Thụy Trường - tỉnh Thái Bình (Tổng công ty IDICO); Khu công nghiệp Cảng Phước An (Công ty PAP); Lập quy hoạch chung xây dựng 8 xã huyện Trảng Bom - tỉnh Đồng Nai; Giám sát thi công xây dựng HTKT khu công nghiệp Thành Thành Công - tỉnh Tây Ninh (Công ty CP Đầu tư KCN Thành Thành Công)... Do đó, chỉ tiêu giá trị sản lượng kế hoạch 2020 có tính khả thi cao.

#### \* Về doanh thu tư vấn:

Việc phân công nhiệm vụ và thực hiện đúng quy trình quản lý ISO 9001:2015 trong công tác nghiệm thu - thu hồi vốn của các phòng ban chuyên môn được thực hiện tốt đã giúp Công ty thu hồi công nợ hiệu quả trong nhiều năm nay. Doanh thu từ sản lượng chuyển tiếp dự kiến khoảng 12 tỷ đồng, doanh thu từ hợp đồng mới thực



hiện trong năm 2020 dự kiến khoảng 11 tỷ đồng. Do đó chỉ tiêu doanh thu kế hoạch 2020 có tính khả thi.

**\* Về lao động - thu nhập bình quân của người lao động**

- Hàng năm, Đơn vị đều căn cứ vào chỉ tiêu lợi nhuận, năng suất lao động và nhu cầu sử dụng lao động của năm kế hoạch để xây dựng Đơn giá tiền lương và Tổng quỹ lương kế hoạch trình Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt. Năm 2020, mục tiêu của Công ty là duy trì ổn định số lượng lao động bằng năm 2019 (57 người), tăng năng suất lao động nhằm nâng cao giá trị sản lượng thực hiện, đồng thời giảm chi phí sản xuất nhằm tăng chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch cao hơn năm 2019.

**\* Về kế hoạch tài chính năm 2020:**

Kế hoạch tài chính hàng năm được Công ty xây dựng cụ thể và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

**b) Các biện pháp thực hiện trọng tâm:**

**\* Công tác tổ chức - lao động - tiền lương:**

- Ổn định và duy trì lực lượng lao động của Công ty, mức sử dụng lao động bình quân cả năm là 57 người; Xây dựng kế hoạch đào tạo nội bộ và tổ chức đào tạo định kỳ hàng quý nhằm cập nhật kiến thức và năng lực chuyên môn.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ phân công nhiệm vụ và báo cáo kết quả thực hiện đối với cán bộ điều hành và người lao động; Trả lương thưởng theo đúng hiệu suất công việc thực hiện và nhiệm vụ được giao.

**\* Công tác tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Xây dựng cơ chế giao khoán linh hoạt nhằm đảm bảo các khâu từ tiếp thị, ký kết và thực hiện hợp đồng đến khâu nghiệm thu thanh quyết toán luôn được thực hiện nhanh - gọn - hiệu quả, đáp ứng tiến độ và yêu cầu của khách hàng.

- Lập kế hoạch thực hiện sản lượng, thu hồi vốn hàng tháng, quý và xử lý công nợ trên cơ sở tiến độ thực hiện hợp đồng, phối hợp với các đơn vị sản xuất để nghiệm thu - thanh quyết toán, hạch toán doanh thu, lợi nhuận kịp thời đầy đủ, giảm bớt chi phí dở dang của Đơn vị và hoàn thành tốt chỉ tiêu kế hoạch năm.

**\* Công tác mua sắm tài sản, trang thiết bị sản xuất kinh doanh:**

- Lập kế hoạch đầu tư mua sắm thiết bị cụ thể đưa vào kế hoạch tài chính năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trên đây là Báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2019 và mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VPTH.



Nguyễn Ngọc Khánh

# **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**





Tp.HCM, ngày 20 tháng 5 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO**  
**tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

Kính gửi: Quý Cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty CP Tư vấn đầu tư IDICO xin báo cáo tới Quý cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2019 về công tác triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019; kết quả SXKD năm 2019 và các mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2020 với những nội dung chủ yếu như sau:

**I. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2019**

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch đề ra; các chỉ tiêu về giá trị doanh thu, lợi nhuận và cổ tức cổ phiếu đạt 80% đến 90%; tình hình tài chính Công ty được bảo toàn và phát triển, các khoản công nợ phải trả đều được thanh toán theo đúng thời hạn đã cam kết.

- Các chỉ tiêu chưa đạt so với kế hoạch đề ra trong đó có chỉ tiêu doanh thu do nhiều nguyên nhân như: Không có các hợp đồng sử dụng vốn NSNN gói đầu để giải ngân vào cuối năm như hàng năm; Một số hợp đồng vốn NSNN về lập quy hoạch hoặc thiết kế bản vẽ thi công đều tạm ngưng do vướng quy hoạch, điều chỉnh ranh đất dự án và một số hợp đồng giám sát thi công xây dựng đều tạm ngưng do vướng thủ tục vốn BOT, chưa lựa chọn xong nhà thầu thi công...làm kéo dài thời gian thực hiện hợp đồng và làm chậm tiến độ thanh toán theo hợp đồng; Và một số nguyên nhân chủ quan khác từ phía Chủ đầu tư.

**1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính năm 2019.**

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch ĐHCĐ 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ TH/KH	Hệ số bảo toàn vốn
1. Vốn điều lệ		20.000	100 %	1.33
- Vốn CSH tại ngày 01/01/2019		26.817		
- Vốn CSH tại ngày 31/12/2019		26,694		
2. Tổng tài sản				

Chỉ tiêu	Kế hoạch ĐHCD 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ TH/KH	Hệ số bảo toàn vốn
- Đầu kỳ		37.097		
- Cuối kỳ		38.190		
3. Tổng giá trị sản lượng	27.500	27.500	100%	
4. Tổng doanh thu	26.000	20.697	80%	
5. Lợi nhuận trước thuế	2.800	2.532	90%	
6. Lợi nhuận sau thuế		1.958		
7. Hiệu quả sử dụng vốn				
- Hệ số LN sau thuế/Vốn CSH (ROA)		7.33%		
- Hệ số LN sau thuế/ Doanh thu thuần		9,46%		
- Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản (ROE)		5.13%		
8. Cổ tức/Vốn điều lệ	9 %	15%	187,5%	

## 2. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

Năm 2019, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã bám sát triển khai thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua; đã họp và ban hành các nghị quyết, quyết định, văn bản chỉ đạo với các nội dung quan trọng gồm:

### 2.1. Về công tác tổ chức, nhân sự:

- Tổ chức, nhân sự: Tiến hành rà soát lại bộ máy nhân sự, kiện toàn tổ chức, quản lý, điều hành phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty. Chỉ đạo xây dựng phương án sắp xếp lại một số các Phòng, ban nghiệp vụ, đơn vị phụ thuộc, tạo điều kiện thực thi chiến lược chung của Công ty.

- Về cơ cấu lao động: Thường xuyên sắp xếp, bố trí lao động nhưng vẫn đảm bảo các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2019.

- Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động: Thực hiện trả lương, trích nộp các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn cho người lao động đầy đủ và kịp thời theo quy định. Tiền lương và các chế độ của người lao động được cải thiện; không có lao động bị mất việc hay không bố trí được việc làm; không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

### 2.2. Công tác xây dựng các Quy chế, Quy định quản lý nội bộ:

Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện các Quy chế quản lý nội bộ; Tập trung chỉ đạo công tác quyết toán các hạng mục công trình, công trình; Chỉ đạo công tác quản lý nợ, công tác quyết toán thu hồi vốn.

### 2.3. Triển khai nhiệm vụ SXKD năm 2019:



- HĐQT đã ban hành Nghị quyết thông qua và giao nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty để Ban điều hành chủ động điều hành từng tháng, quý, đạt mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch đề ra. Tập trung các hoạt động: Đấu thầu, quyết toán thu vốn, vv ...

- Hiệu quả sử dụng vốn: Vốn Chủ sở hữu thực hiện đến ngày 31/12/2019 của Công ty là 26.694 triệu đồng; tỷ suất Lợi nhuận trước thuế/Vốn Chủ sở hữu thực hiện năm 2019 là 9,48%.

- Thông qua Kế hoạch tài chính năm 2019: Trên cơ sở Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Tờ trình của Giám đốc. Kế hoạch tài chính năm 2019 với các chỉ tiêu chính như sau:

+ Tổng doanh thu và thu nhập khác: 26.000 triệu đồng.

+ Lợi nhuận trước thuế: 2.800 triệu đồng.

+ Kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ.

Trong đó: Chia cổ tức (15%/Vốn điều lệ): 3.000 triệu đồng.

#### **2.4. Hoạt động của Ban giám đốc điều hành:**

- Trên cơ sở quy định của Điều lệ, các Quy chế quản lý nội bộ và Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty, Giám đốc đã triển khai thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019.

- Hội đồng quản trị phối hợp với Ban giám đốc điều hành thường xuyên kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn và có các giải pháp thực hiện nhằm đáp ứng mọi hoạt động sản xuất kinh doanh.

### **II. Mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2020**

Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm kế hoạch SXKD năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

#### **1. Các chỉ tiêu chủ yếu:**

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch ĐHCĐ 2020	Tỷ so với TH 2019
1. Tổng giá trị sản lượng	Tr.đồng	28.500	104%
2. Tổng doanh thu	Tr.đồng	23.000	111%
3. Lao động sử dụng bình quân	Người	57	100%
4. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2.800	111%
5. Cổ tức (VĐL)	%	9	

#### **2. Nhiệm vụ trọng tâm:**

- Tập trung chỉ đạo xây dựng các giải pháp, biện pháp tổ chức sản xuất kinh doanh đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đã được phê duyệt.



- Về đầu tư: Đầu tư bổ sung mới trang thiết bị, máy móc phương tiện phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá thương hiệu IDICO-INCON.

- Tiếp tục xúc tiến tìm kiếm các gói thầu, dự án lớn có tính khả thi cao về các lĩnh vực trọng tâm của Công ty; đồng thời nâng hạng năng lực nhằm đáp ứng được yêu cầu, có tính cạnh tranh cao.

### **3. Quản trị doanh nghiệp:**

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các Quy chế quản lý nội bộ: Quy chế tuyển dụng - đào tạo có các chính sách ưu đãi đối với người có kinh nghiệm lâu năm, có chứng chỉ hành nghề thuộc các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Đồng thời quy định rõ các điều khoản cam kết về đào tạo, thời hạn làm việc và bồi thường chi phí đào tạo do vi phạm hợp đồng.

- Chú trọng công tác quản lý nợ, công tác quyết toán thu hồi vốn.

- Thực hiện công tác kiểm tra giám sát, đánh giá định kỳ hoặc đột xuất nhằm nắm bắt kịp thời kết quả thực hiện; Đồng thời có những giải pháp tháo gỡ khó khăn, chấn chỉnh và xử lý kịp thời những yếu kém, tồn tại.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty IDICO-INCON trong năm 2019 và kế hoạch hoạt động, nhiệm vụ trọng tâm năm 2020. Với sự đồng thuận, nhất trí cao của Đại hội đồng cổ đông, sự điều hành quyết liệt có trọng điểm và bám sát các mục tiêu đặt ra của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành cùng với sự quyết tâm, nỗ lực của tập thể CBCNV Công ty, Hội đồng quản trị tin tưởng Công ty IDICO-INCON sẽ hoàn thành các mục tiêu kế hoạch năm 2020 báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông.

Kính chúc quý các Cổ đông, quý vị Đại biểu và CBCNV Công ty sức khỏe, hạnh phúc và may mắn.

Chúc Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 Công ty IDICO-INCON thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Văn Hiến**



# **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IDICO  
**BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 5 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CÔNG TY CỦA  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH  
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY IDICO-INCON NĂM 2020**

Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức, hoạt động Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO (IDICO-INCON),

Ban kiểm soát xin báo Đại hội cổ đông tình hình thực hiện nhiệm vụ trong năm 2019 như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019**

Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2017-2022 gồm 03 thành viên hoạt động kiêm nhiệm.

Ban kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với các nội dung như sau:

Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, các cán bộ quản lý trong việc quản lý và điều hành Công ty.

Kiểm tra việc chấp hành điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng, báo cáo tài chính năm 2019; xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban giám đốc Công ty.

**II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY**

**1. Kiểm soát hoạt động quản lý, điều hành Công ty:**

**1.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị có 5 thành viên, toàn bộ là kiêm nhiệm. Trong năm 2019 các thành viên HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp vào các ngày 24/01/2019; 22/3/2019; 14/8/2019; 27/12/2019 về các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các cuộc họp có mời thêm thành phần Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng ban, Công đoàn, Đoàn Thanh niên. Hội đồng quản trị đã quản lý, chỉ đạo hoạt động của đơn vị theo đúng pháp luật, Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết, chủ động đề ra phương hướng, giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị.

Năm 2019, Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông.



## **1.2. Hoạt động của Ban Giám đốc:**

Ban giám đốc điều hành có 4 thành viên, đứng đầu là Giám đốc điều hành được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

Giám đốc Công ty đã tổ chức triển khai và điều hành hoạt động của Công ty đúng chức năng và quyền hạn theo Điều lệ và các quy chế, quy định của Công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật.

Công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo đúng định hướng chiến lược và nhiệm vụ công tác tại các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Ban Giám đốc thường xuyên kiểm tra, giám sát mức độ hoàn thành công việc của bộ máy giúp việc trong công tác điều hành, quản trị doanh nghiệp; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước và các chế độ chính sách với người lao động.

## **2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty:**

Trong năm 2019, Công ty đã thực hiện các định hướng chiến lược, nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty được trình bày theo quy định và chuẩn mực kế toán; phản ánh trung thực, đầy đủ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính năm 2019 của Công ty như sau:

### **2.1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Nhìn chung, năm 2019, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chưa hoàn thành các mục tiêu, kế hoạch đề ra cụ thể: tỷ suất lợi nhuận/doanh thu đạt 12%. Chỉ tiêu doanh thu thuần giảm 20%, giá vốn hàng bán giảm 34% với năm 2018; Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng 1%; Lợi nhuận trước thuế giảm 6% so với năm 2018.

Trong năm 2019, Công ty đã rất chú trọng đến công tác tiếp thị, đấu thầu nhằm tìm kiếm thị trường, mở rộng sản xuất. Bên cạnh việc đấu thầu truyền thống và tham gia dự thầu online trên mạng đấu thầu quốc gia, Công ty đã ký được 44 hợp đồng tư vấn với giá trị 42 tỷ đồng.

### **2.2. Công tác quản lý:**

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý doanh nghiệp, nâng cao năng suất làm việc của từng cá nhân và bộ phận. Công ty đã quan tâm đến việc hoàn thiện và thực hiện tốt các quy chế, quy định quản lý nội bộ, thực hiện điều chỉnh cơ cấu tổ chức, rà soát, sắp xếp, tinh giảm đội ngũ lao động. Tổ chức thực hiện tốt công tác đào tạo nội bộ định kỳ, đào tạo ứng dụng phần mềm, công nghệ mới trong công tác quản lý.

### **2.3. Tình hình tài chính:**

Báo cáo tài chính năm 2019 của IDICO-INCON đã được kiểm toán bởi Công ty Hợp danh kiểm toán Việt Nam (CPA). Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện kiểm tra, rà soát các số liệu tài chính và nhận thấy rằng, xét trên các khía cạnh trọng yếu,



Báo cáo tài chính năm 2019 của IDICO-INCON đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tại thời điểm 31/12/2019. Một số chỉ tiêu chính như sau:

**\* Giá trị tài sản và nguồn vốn của doanh nghiệp đến thời điểm 31/12/2019:**  
ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019
Tài sản ngắn hạn	29.906
Tài sản dài hạn	8.284
<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>38.190</b>
Nợ phải trả	11.496
Vốn chủ sở hữu	26.694
<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>38.190</b>
<b>Cơ cấu tài sản</b>	<b>100%</b>
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	78%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	22%
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>	<b>100%</b>
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	30%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	70%
<b>Các chỉ số tài chính</b>	
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	5%
Tỷ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	7%
Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	0,43 lần
Khả năng thanh toán tổng quát (Tổng giá trị tài sản / Nợ phải trả)	3,32 lần
Khả năng thanh toán hiện thời (Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn)	2,64 lần

**\* Kết quả sản xuất kinh doanh:**

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	So với năm 2018
<b>Tổng doanh thu và thu nhập khác</b>	<b>20.790</b>	<b>Giảm 20%</b>
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	20.697	
Doanh thu hoạt động tài chính	93	
Thu nhập khác		
<b>Tổng chi phí</b>	<b>23.691</b>	<b>Giảm 23%</b>
Giá vốn hàng bán	10.827	Giảm 34%
Chi phí tài chính	92	
Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp	7.289	Tăng 1%
Chi phí khác	49	
<b>Lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>2.532</b>	<b>Giảm 6%</b>
Thuế thu nhập doanh nghiệp	574	
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>1.958</b>	<b>Giảm 6%</b>

Tình hình tài chính của Công ty còn tiềm ẩn một số rủi ro, có thể dẫn đến khó khăn như:



- Các khoản phải thu khách hàng lớn: 12,308 tỷ đồng, tương đương 61% vốn chủ sở hữu, trong đó, nợ quá hạn thanh toán là 1,596 tỷ đồng, đã trích lập dự phòng 1,558 tỷ đồng.

- Giá trị hàng tồn kho lớn: 15,489 tỷ đồng, dự phòng giảm giá hàng tồn kho đã trích lập là 52 triệu đồng.

**c) Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế:**

- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019:	1.957.991.110 đồng
- Dự kiến trích lập các quỹ	
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (13%LNST):	259.991.110 đồng
+ Chia cổ tức (15%VĐL):	3.000.000.000 đồng
+ Thường Ban điều hành (5%LNST):	98.000.000 đồng

**3. Kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành:**

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý tài chính của IDICO-INCON, Ban kiểm soát kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc một số nội dung như sau:

1. Đơn vị cần tăng cường hơn nữa công tác quản lý tài chính tại doanh nghiệp, đặc biệt là chi phí quản lý doanh nghiệp và thu hồi công nợ, hàng tồn kho, xây dựng kế hoạch xử lý và thu hồi các khoản công nợ quá hạn khó đòi.

2. Công ty cần tiếp tục quan tâm đến việc đảm bảo chất lượng của các sản phẩm tư vấn của đơn vị, nâng cao hơn nữa chất lượng sản phẩm để xây dựng thương hiệu IDICO-INCON trên thị trường tư vấn.

3. Công ty cần tiếp tục tăng cường và phát huy hơn nữa công tác tiếp thị, đấu thầu và phát triển các mối quan hệ hợp tác nhằm mở rộng thị trường.

4. Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, Công ty cần phân tích, đánh giá hiệu quả của các hoạt động tư vấn, xây dựng chiến lược phát triển phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị.

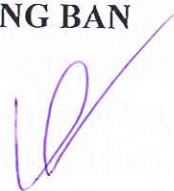
5. Công ty cần quan tâm, chú trọng hơn nữa công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ công nhân viên nhằm đáp ứng yêu cầu công việc ngày càng cao của Công ty.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát trình trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- IDICO (b/c);
- HĐQT;
- Lưu BKS Công ty.

Trân trọng.  
**TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY**  
**TRƯỞNG BAN**



**Vũ Thị Thùy Phương**

# **CÁC TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Số: 24/TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 5 năm 2020

## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/4/2018;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo tài chính 2019 đã được kiểm toán bao gồm các nội dung chính như sau:

1. Báo cáo của Công ty kiểm toán.
2. Bảng cân đối kế toán.
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu TCKT, VPTH.
- \* Xin gửi kèm theo Báo cáo tài chính.

Trân trọng.  
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Văn Hiến**

# **BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN**



Số: 156/2020/BCKT-BCTC/CPA VIETNAM

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**  
Về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019  
của Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư IDICO

Kính gửi: Các cổ đông  
Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư IDICO

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư IDICO, được lập ngày 06/3/2020, từ trang 05 đến trang 32, bao gồm Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

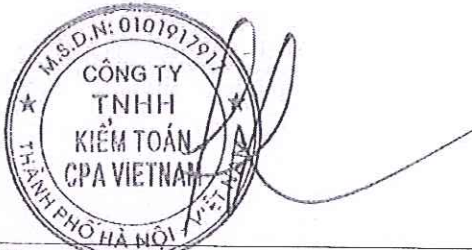
Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



---

**Phan Thanh Nam**

**Phó Tổng Giám đốc**

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1009-2018-137-1

Giấy Ủy quyền số: 02/2020/UQ-CPA VIETNAM ngày 02/01/2020 của Chủ tịch HĐQT

Thay mặt và đại diện

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM**

Thành viên Hãng kiểm toán Quốc tế Moore Global Network

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2020

---

**Ngô Thị Hồng Phương**

**Kiểm toán viên**

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 3621-2016-137-1



**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IDICO**  
 Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu B01-DN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

TÀI SẢN	MS	TM	31/12/2019	01/01/2019
			VND	VND
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b> (100 = 110+120+130+140+150)	<b>100</b>		<b>29.906.026.753</b>	<b>28.255.147.803</b>
I- Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	2.506.407.865	4.305.231.949
1. Tiền	111		1.506.407.865	605.231.949
2. Các khoản tương đương tiền	112		1.000.000.000	3.700.000.000
III- Các khoản phải thu ngắn hạn	130		11.943.238.651	10.155.007.476
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.2	12.307.851.089	10.831.208.613
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		540.000.000	318.000.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.3	653.737.236	717.322.537
4. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	137	5.4	(1.558.349.674)	(1.711.523.674)
IV- Hàng tồn kho	140	5.5	15.437.143.874	13.749.378.833
1. Hàng tồn kho	141		15.489.340.874	13.801.575.833
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(52.197.000)	(52.197.000)
V- Tài sản ngắn hạn khác	150		19.236.363	45.529.545
f. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.8	19.236.363	45.529.545
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b> (200 = 210+220+240+250+260)	<b>200</b>		<b>8.284.052.867</b>	<b>8.841.754.823</b>
II Tài sản cố định	220		8.264.328.459	8.822.518.459
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.6	5.847.476.987	6.371.016.987
- Nguyên giá	222		10.391.366.538	10.391.366.538
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(4.543.889.551)	(4.020.349.551)
2. Tài sản cố định vô hình	227	5.7	2.416.851.472	2.451.501.472
- Nguyên giá	228		4.865.783.400	4.865.783.400
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(2.448.931.928)	(2.414.281.928)
VI Tài sản dài hạn khác	260	5.8	19.724.408	19.236.364
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		19.724.408	19.236.364
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b> (270 = 100+200)	<b>270</b>		<b>38.190.079.620</b>	<b>37.096.902.626</b>

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

NGUỒN VỐN	MS	TM	31/12/2019	01/01/2019
			VND	VND
<b>A- NỢ PHẢI TRẢ</b> (300 = 310+330)	<b>300</b>		<b>11.495.805.324</b>	<b>10.279.267.873</b>
<b>I- Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>11.495.805.324</b>	<b>9.951.267.873</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.9	1.286.854.585	921.203.962
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		3.618.826.559	3.038.835.459
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.10	1.118.468.855	1.368.413.803
4. Phải trả người lao động	314		1.890.280.000	1.752.510.000
5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		329.545.455	430.759.547
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.11	1.407.226.075	315.547.374
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.12	340.314.500	872.000.000
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322		1.504.289.295	1.251.997.728
<b>II- Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		-	<b>328.000.000</b>
1. Vay và nợ và thuê tài chính dài hạn	338	5.12	-	328.000.000
<b>B- VỐN CHỦ SỞ HỮU</b> (400 = 410+430)	<b>400</b>		<b>26.694.274.296</b>	<b>26.817.634.753</b>
<b>I- Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>5.13</b>	<b>26.694.274.296</b>	<b>26.817.634.753</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		20.000.000.000	20.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		20.000.000.000	20.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		248.050.000	248.050.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		1.445.581.609	1.445.581.609
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		3.042.651.577	3.042.651.577
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		1.957.991.110	2.081.351.567
- LNST chưa phân phối kì này	421b		1.957.991.110	2.081.351.567
<b>II- Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b> (440 = 300+400)	<b>440</b>		<b>38.190.079.620</b>	<b>37.096.902.626</b>

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2020

Người lập

Kế toán trưởng

Giám đốc

*Phạm Thị Loan*

*Lại Văn Hoàn*



*Nguyễn Ngọc Khánh*

Phạm Thị Loan

Lại Văn Hoàn

Nguyễn Ngọc Khánh



**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IDICO**  
 Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu B02-DN

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

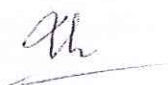
CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm 2019	Năm 2018
			VND	VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.15	20.697.018.624	25.837.689.952
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01-02)	10		20.697.018.624	25.837.689.952
4. Giá vốn hàng bán	11	5.16	10.827.244.944	16.358.992.989
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10-11)	20		9.869.773.680	9.478.696.963
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.17	92.919.330	148.895.860
7. Chi phí tài chính	22	5.18	92.101.716	139.392.174
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		92.101.716	139.392.174
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.19	7.289.545.903	7.193.279.811
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20+(21-22)-(25+26)}	30		2.581.045.391	2.294.920.838
11. Thu nhập khác	31		-	389.115.621
12. Chi phí khác	32		48.711.878	-
13. Lợi nhuận khác (40 = 31-32)	40	5.20	(48.711.878)	389.115.621
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30+40)	50		2.532.333.513	2.684.036.459
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.21	574.342.403	602.684.892
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50-51-52)	60		1.957.991.110	2.081.351.567
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	5.22	979	800

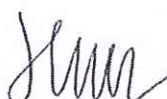
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2020

Người lập

Kế toán trưởng

Giám đốc









Phạm Thị Loan

Lại Văn Hoàn

Nguyễn Ngọc Khánh

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IDICO**

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu B03-DN

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
(Theo phương pháp gián tiếp)  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

CHỈ TIÊU	MS	Năm 2019	Năm 2018
		VND	VND
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
1. Lợi nhuận trước thuế	1	2.532.333.513	2.684.036.459
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao tài sản cố định và BĐSĐT	2	558.190.000	509.053.672
- Các khoản dự phòng	3	(153.174.000)	(113.796.917)
- Lãi/lỗ từ hoạt động đầu tư	5	(92.919.330)	(537.690.406)
- Chi phí lãi vay	6	92.101.716	139.392.174
3. Lợi nhuận từ HĐKD trước thay đổi vốn lưu động	8	2.936.531.899	2.680.994.982
- Biến động các khoản phải thu	9	(1.635.057.175)	(617.221.908)
- Biến động hàng tồn kho	10	(1.687.765.041)	3.287.693.529
- Biến động các khoản phải trả	11	713.171.305	(3.395.480.722)
- Biến động chi phí trả trước	12	25.805.138	(35.697.409)
- Tiền lãi vay đã trả	14	(92.101.716)	(139.392.174)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(579.779.324)	(805.342.357)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(229.060.000)	(400.050.300)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>	20	<i>(548.254.914)</i>	<i>575.503.641</i>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	-	(1.083.835.091)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	-	403.454.546
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	92.919.330	148.895.860
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>	30	<i>92.919.330</i>	<i>(531.484.685)</i>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(859.685.500)	(99.901.000)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(483.803.000)	(1.198.247.302)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40	<i>(1.343.488.500)</i>	<i>(1.298.148.302)</i>
<i>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</i>	50	<i>(1.798.824.084)</i>	<i>(1.254.129.346)</i>
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	4.305.231.949	5.559.361.295
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	<u>2.506.407.865</u>	<u>4.305.231.949</u>

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2020

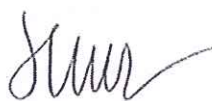
Người lập

Kế toán trưởng

Giám đốc



Phạm Thị Loan



Lại Văn Hoàn



Nguyễn Ngọc Khánh



Số: 262/TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 5 năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua phân phối lợi nhuận Công ty năm 2019**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/4/2018;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2019 cụ thể như sau:

1. Vốn điều lệ (VĐL): 20.000.000.000 đồng
  2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:
    - Lợi nhuận trước thuế năm 2019: 2.532.333.513 đồng
    - Thuế TNDN phải nộp năm 2019: 574.342.403 đồng
    - Lợi nhuận sau thuế năm 2019 (LNST): 1.957.991.110 đồng
- \* Phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:**
- + Chia cổ tức bằng tiền (15% x VĐL): 3.000.000.000 đồng
  - + Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (13% x LNST): 259.991.110 đồng
  - + Trích khen thưởng Ban điều hành (5% x LNST): 98.000.000 đồng

*Trong đó: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019: 1.600.000.000 đồng và hoàn nhập nguồn Quỹ Đầu tư phát triển vào nguồn Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối để chia cổ tức: 1.400.000.000 đồng*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu TCKT, VPTH.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Văn Hiến**

Số: 263/TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 5 năm 2020

## TỜ TRÌNH

### Về việc báo cáo kết quả chi thù lao năm 2019 và phê duyệt phương án thù lao năm 2020 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/4/2018;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo kết quả chi thù lao năm 2019 phê duyệt phương án chi thù lao năm 2020 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Hội đồng quản trị như sau:

#### 1. Kết quả chi thù lao năm 2019:

Stt	Diễn giải	Đvt	Số tiền
1	Hội đồng quản trị	Đồng	132.000.000
2	Ban kiểm soát	Đồng	48.000.000
3	Thư ký Hội đồng quản trị	Đồng	12.000.000
	<b>Tổng cộng</b>		<b>192.000.000</b>

#### 2. Phương án chi thù lao năm 2020

Stt	Diễn giải	Đvt	Số tiền/tháng
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Đồng	3.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	Đồng	2.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	Đồng	2.000.000
4	Thành viên Ban kiểm soát	Đồng	1.000.000
5	Thư ký Hội đồng quản trị	Đồng	1.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu TCKT, VPTH.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Văn Hiến**



Số: 289/TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 5 năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2020**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Thông tư 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ tài chính;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/4/2018.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn Đơn vị tư vấn kiểm toán độc lập hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty theo quy định của pháp luật và giao Giám đốc Công ty ký hợp đồng với Đơn vị tư vấn kiểm toán được lựa chọn.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu TCKT, VPTH.

Trân trọng,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Văn Hiến**

Số: 265/TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 5 năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty năm 2019**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/4/2018;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu TCKT, VPTH.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Hoang Văn Hiến**





TỔNG CÔNG TY IDICO  
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IDICO

Số: /QĐ-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị công ty**  
**của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IDICO**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/4/2018;
- Căn cứ Nghị quyết số NQ/HĐQT ngày / /2020 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế nội bộ về Quản trị công ty của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Trưởng các Phòng, Ban và Đơn vị trực thuộc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VPTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Văn Hiến**

## MỤC LỤC

### **Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG**

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh .....
- Điều 2: Các nguyên tắc quản trị Công ty.....
- Điều 3: Giải thích từ ngữ .....

### **Chương II: TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Điều 4. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông .....
- Điều 5. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông.....
- Điều 6. Cách thức đăng ký và ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông.....
- Điều 7. Cách thức biểu quyết, bỏ phiếu tại Đại hội .....
- Điều 8. Cách thức kiểm phiếu.....
- Điều 9. Thông báo kết quả kiểm phiếu.....
- Điều 10. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông .....
- Điều 11. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông .....
- Điều 12. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.....
- Điều 13. Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.....

### **Chương III: ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Điều 14. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị.....
- Điều 15. Ứng cử, đề cử, giới thiệu người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị.....
- Điều 16. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị .....
- Điều 17. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....
- Điều 18. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....
- Điều 19. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị.....

### **Chương IV: TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Điều 20. Thông báo họp Hội đồng quản trị.....
- Điều 21. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị.....
- Điều 22. Cách thức biểu quyết.....
- Điều 23. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị.....
- Điều 24. Ghi biên bản họp Hội đồng quản trị.....
- Điều 25. Thông báo nghị quyết Hội đồng quản trị .....

### **Chương V: ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM KIỂM SOÁT VIÊN**

- Điều 26. Tiêu chuẩn Kiểm soát viên.....
- Điều 27. Ứng cử, đề cử người vào vị trí Kiểm soát viên.....



Điều 28. Cách thức bầu Kiểm soát viên .....	
Điều 29. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên .....	
Điều 30. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên .....	
<b>Chương VI: LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM VÀ MIỄN NHIỆM NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP</b>	
Điều 31. Các tiêu chuẩn của người điều hành doanh nghiệp .....	
Điều 32. Việc bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp .....	
Điều 33. Ký hợp đồng lao động với người điều hành doanh nghiệp .....	
Điều 34. Các trường hợp miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp .....	
Điều 35. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp .....	
<b>Chương VII: PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HĐQT, BKS VÀ GIÁM ĐỐC</b>	
Điều 36. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc .....	
Điều 37. Thông báo Nghị quyết của Hội đồng quản trị .....	
Điều 38. Giám đốc .....	
Điều 39. Các trường hợp Giám đốc và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị .....	
Điều 40. Báo cáo của Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao .....	
Điều 41. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc .....	
Điều 42. Các vấn đề Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát .....	
Điều 43. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các kiểm soát viên và Giám đốc .....	
<b>Chương VIII: QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT KIỂM SOÁT VIÊN, GIÁM ĐỐC VÀ CÁC NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC</b>	
Điều 44. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc và các người điều hành khác .....	
<b>Chương IX: LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>	
Điều 45. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty .....	
Điều 46. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty .....	
Điều 47. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty .....	
Điều 48. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty .....	
<b>Chương X: TỔ CHỨC THỰC HIỆN</b>	
Điều 49. Sửa đổi Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty .....	
Điều 50. Tổ chức thực hiện .....	



## QUY CHẾ NỘI BỘ

Quản trị công ty của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-HĐQT ngày /4/2020  
của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này Quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị Công ty nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và cán bộ quản lý khác của Công ty.

Quy chế nội bộ về quản trị gồm các nội dung sau:

1. Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông;
2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;
3. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị;
4. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm Kiểm soát viên;
5. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý;
6. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc điều hành;
7. Quy định về đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác;
8. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty.

#### Điều 2. Các nguyên tắc quản trị Công ty:

- Đảm bảo cơ cấu quản trị hợp lý;
- Đảm bảo hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và những người có liên quan;
- Đảm bảo đối xử công bằng giữa các cổ đông;
- Công khai minh bạch mọi hoạt động của Công ty.
- Quy chế này là một trong các căn cứ để đánh giá việc thực hiện quản trị Công ty của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO.

#### Điều 3. Giải thích từ ngữ:

1. Trong Quy chế này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau :
  - a. “Quản trị công ty”: Là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho Công ty được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Công ty.
  - b. “Công ty”: Là Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO, tên viết tắt là IDICO-INCON.



c. “Điều lệ”: Là Điều lệ được Đại hội đồng Cổ đông Công ty thông qua ở từng thời điểm.

d. “Cổ đông”: Là những cá nhân, tổ chức sở hữu cổ phiếu của Công ty.

e. “Đại hội đồng Cổ đông” hoặc “Đại hội”: Là Đại hội đồng Cổ đông Công ty.

f. “Người có liên quan”: Là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 34, Điều 6 của Luật Chứng khoán, cụ thể như sau:

- Cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, vợ, chồng, con, con nuôi, anh, chị em ruột của cá nhân;

- Tổ chức mà trong đó có cá nhân là nhân viên, Giám đốc, chủ sở hữu trên mười phần trăm (10%) số cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết;

- Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc, các Phó Giám đốc và các chức danh quản lý khác của tổ chức đó;

- Người mà trong mối quan hệ với người khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi người đó hoặc cùng với người đó chịu chung một sự kiểm soát;

- Công ty con đối với công ty mẹ trong nhóm công ty;

- Quan hệ hợp đồng trong đó một người là đại diện cho người kia.

g. “Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành”: là thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại khoản 6, Điều 2 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017: không phải là Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

h. “Thành viên độc lập Hội đồng quản trị” (sau đây gọi là Thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại khoản 2 Điều 151 Luật Doanh nghiệp:

- Không phải là người đang làm việc cho Công ty, Công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty con Công ty ít nhất trong ba (03) năm liền trước đó;

- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

- Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;

- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

- Không phải là người đã từng làm Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

i. “Cán bộ quản lý”: Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng Quản trị bổ nhiệm.

k. “Ban điều hành”: Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng.

1. “Người phụ trách quản trị Công ty” là người có trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều 18 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP, ngày 06/6/2017.

2. Trong quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số Điều, Khoản hoặc Văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.



## Chương II

### TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

#### **Điều 4. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội cổ đông:**

Thông báo việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được thông qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam. Trình tự, thủ tục chốt danh sách cổ đông thực hiện theo quy định của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán.

#### **Điều 5. Thông báo triệu tập Đại hội cổ đông:**

Thông báo về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông được gửi theo phương thức đảm bảo đến địa chỉ đã đăng ký của từng cổ đông có quyền dự họp; Đồng thời được công bố trên website của Công ty và công bố trên phương tiện thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán trước ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày tổ chức Đại hội, tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ.

Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;
- Phiếu biểu quyết;
- Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp;
- Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

#### **Điều 6. Cách thức đăng ký và ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông:**

Cổ đông có thể đăng ký tham dự họp ĐHCĐ theo cách thức đã ghi trong thông báo mời họp, bao gồm một trong các hình thức sau: đăng ký trực tiếp, qua điện thoại, fax, gửi thư hoặc thư điện tử cho Công ty trước thời hạn ghi trong thư mời họp ĐHCĐ.

Nếu cổ đông không thể tham dự Đại hội thì có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự, việc ủy quyền cho người tham dự được lập thành văn bản theo mẫu quy định của Công ty đã gửi kèm theo thư mời họp. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử, thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của người đại diện. Đại diện ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác. Người được ủy quyền tham dự họp ĐHCĐ phải mang theo chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân để kiểm tra và nộp lại giấy ủy quyền trước khi vào họp.



Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dùng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.

#### **Điều 7. Cách thức biểu quyết, bỏ phiếu tại Đại hội:**

- Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa.

- Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

- + Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- + Ủy quyền cho một người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- + Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- + Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.

- Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó tương ứng với cổ phần mà cổ đông đang nắm giữ. Thẻ biểu quyết này dùng để biểu quyết tất cả các vấn đề cần biểu quyết trong đại hội.

- Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi có kết quả kiểm phiếu tại đại hội.

- Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:

+ Thông qua các hợp đồng khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;

+ Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán.

#### **Điều 8. Cách thức kiểm phiếu:**

Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu và giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa.

1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ (51%) trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:



- Thông qua báo cáo tài chính năm;
- Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;
- Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc.

2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ (35%) trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ (65%) trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng (100%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định hoặc nội dung biểu quyết đó không có trong chương trình.

5. Đối với việc lấy ý kiến bằng văn bản, Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty.

#### **Điều 9. Thông báo kết quả kiểm phiếu:**

Sau khi tiến hành kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu sẽ thông báo kết quả kiểm phiếu trực tiếp tại cuộc họp ĐHCĐ. Thông báo kết quả kiểm phiếu phải nêu cụ thể số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành, số phiếu không có ý kiến đối với từng vấn đề.

Trường hợp lấy ý kiến thì biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn (15) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

#### **Điều 10. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông:**

Cổ đông biểu quyết phản đối nghị quyết về việc tổ chức lại Công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ Công ty có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn (10) ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.

Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Công ty trong thời hạn (90) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.



Trong thời hạn (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 114 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 148 Luật Doanh nghiệp;

2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.

Trong mọi trường hợp, vẫn phải tuân thủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cho đến khi có phán quyết có hiệu lực của Tòa án hoặc trọng tài về việc hủy nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Trường hợp nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng (60) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

#### **Điều 11. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông:**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c. Chương trình và nội dung cuộc họp;
- d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
- g. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- h. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- i. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- k. Chữ ký của chủ tọa và thư ký.

Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.



3. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định.

6. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp và tài liệu có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

### **Điều 12. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:**

Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được công bố thông tin theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật về chứng khoán.

Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

### **Điều 13. Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:**

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

2. Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông, gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại Luật doanh nghiệp, khoản 3 Điều 18 Điều lệ Công ty.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp.

b. Mục đích lấy ý kiến.

c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông.

d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua.

e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến.



f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời.

h. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức;

5. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty theo một trong các hình thức sau đây:

a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

c. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;

6. Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ điều hành doanh nghiệp.

Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

e. Các vấn đề đã được thông qua;

f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.

h. Thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty;

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.



9. Đối với Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

10. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

### **Chương III**

## **ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 14. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị:**

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật Doanh nghiệp 26/11/2014.

Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Công ty.

Thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; Không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của Công ty.

Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá (05) công ty khác.

#### **Điều 15. Ứng cử, đề cử, giới thiệu người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị:**

1. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh.
- b. Trình độ học vấn.
- c. Trình độ chuyên môn.
- d. Quá trình công tác.
- e. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác.



f. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty.

g. Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có).

h. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có).

i. Các thông tin khác (nếu có).

2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Số lượng ứng viên Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử được căn cứ vào số lượng cổ nắm giữ so với tổng số cổ phần:

- Từ 5% đến dưới 10% được đề cử một (01) ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (5) ứng viên;
- Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- Từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
- Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

3. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

#### **Điều 16. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị:**

Bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì ứng viên nào đang nắm giữ cổ phần nhiều hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần nắm giữ bằng nhau thì Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc Chủ tọa quyết định theo một phương án mà Đại hội đồng cổ đông cho là phù hợp.

#### **Điều 17. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:**

Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:



a. Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị.

b. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty.

c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi.

d. Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (06) tháng mà không có sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, trừ trường hợp bất khả kháng.

e. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

f. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị.

g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

h. Thành viên Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 18. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:**

Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Thông báo phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi thông báo có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.

#### **Điều 19. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị:**

Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:

a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh.

b. Trình độ học vấn.

c. Trình độ chuyên môn.

d. Quá trình công tác.

e. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác.

f. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty.

g. Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có).



h. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có).

i. Các thông tin khác (nếu có).

## Chương IV

### TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### Điều 20. Thông báo họp Hội đồng quản trị:

Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Thành viên Hội đồng quản trị có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm họp, chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận, kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp.

Thông báo mời họp được gửi bằng thư, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị đã được đăng ký tại Công ty.

#### Điều 21. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị:

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;

Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời. Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.

Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

#### Điều 22. Cách thức biểu quyết:

- Trừ quy định tại điểm b, khoản 11 Điều 30 Điều lệ Công ty, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền theo khoản 8, Điều 30 Điều lệ Công ty trực



tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết;

- Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;

- Theo quy định tại điểm d, khoản 11 Điều 30 Điều lệ Công ty, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;

- Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 5 Điều 39 Điều lệ Công ty được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó;

- Kiểm soát viên có quyền dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

- Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả người dự họp.

### **Điều 23. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có mặt (trên 50%). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.

Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

### **Điều 24. Ghi biên bản họp Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị tổ chức họp theo đúng trình tự được quy định tại Điều 30 Điều lệ Công ty. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản chi tiết, rõ ràng và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Mục đích, chương trình và nội dung họp;

c. Thời gian, địa điểm họp;

d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;



- e. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h. Các vấn đề đã được thông qua;
- i. Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản. Họ, tên, chữ ký của tất cả thành viên Hội đồng Quản trị hoặc đại diện theo uỷ quyền dự họp.
- k. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được thông qua và biểu quyết nhất trí tại cuộc họp Hội đồng Quản trị.
- l. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ chính của Công ty.

#### **Điều 25. Thông báo nghị quyết Hội đồng quản trị:**

Thư ký có trách nhiệm gửi Nghị quyết/ Quyết định Hội đồng quản trị tới các thành viên và Nghị quyết/ Quyết định đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung Nghị quyết Quyết định trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi.

Nghị quyết HĐQT phải được thông báo tới các bên có liên quan theo quy định tại Điều lệ Công ty.

### **Chương V**

## **ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM KIỂM SOÁT VIÊN**

#### **Điều 26. Tiêu chuẩn Kiểm soát viên:**

Theo điều 164 - Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13, Điều lệ Công ty quy định như Sau:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp.

- Thành viên Ban kiểm soát là những người không thuộc đối tượng mà pháp luật và Điều lệ Công ty cấm làm thành viên Ban kiểm soát.

- Thành viên Ban kiểm soát phải là người có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm. Thành viên Ban kiểm soát có thể không phải là cổ đông của Công ty.

- Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý công ty, không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác.

- Thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.



## **Điều 27. Ứng cử, đề cử người vào vị trí Kiểm soát viên:**

- Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 15 Quy chế này.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

## **Điều 28. Cách thức bầu Kiểm soát viên:**

Việc biểu quyết bầu Kiểm soát viên phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Người trúng cử Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc Chủ tọa quyết định theo một phương án mà Đại hội đồng cổ đông cho là phù hợp.

## **Điều 29. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên:**

Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế Kiểm soát viên.

1. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:

- Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 164 của Luật Doanh nghiệp;

- Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

- Có đơn từ chức và được chấp thuận;

- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

2. Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau đây:

- Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

- Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

- Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

## **Điều 30. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên:**

Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Thông báo phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày. Trường hợp Công



ty có trang thông tin điện tử, việc gửi thông báo có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.

## **Chương VII**

### **LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM VÀ MIỄN NHIỆM NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP**

#### **Điều 31. Các tiêu chuẩn của người điều hành doanh nghiệp:**

Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật doanh nghiệp.

Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của Công ty.

#### **Điều 32. Việc bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp:**

Hội đồng Quản trị bổ nhiệm Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng là những người điều hành Công ty.

Trường hợp bổ sung người điều hành khác theo đề nghị của Giám đốc và phải được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị. Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm đảm bảo để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ kiến nghị số lượng và người điều hành doanh nghiệp mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với người điều hành doanh nghiệp để Hội đồng quản trị quyết định.

Người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.

Người điều hành khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 159 Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

Người điều hành khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

Người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.

Người điều hành khác và các tổ chức, cá nhân có liên quan không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Việc bổ nhiệm người điều hành phải đảm bảo phù hợp với bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.

#### **Điều 33. Ký hợp đồng lao động với người điều hành doanh nghiệp:**



Sau khi có quyết định bổ nhiệm Giám đốc, Hội đồng Quản trị ký Hợp đồng lao động với Giám đốc.

Nội dung Hợp đồng lao động phải ghi rõ nguyên tắc trả thù lao, tiền lương, mức thu nhập, các quyền lợi được hưởng, trách nhiệm, quyền hạn và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Giám đốc. Nội dung của Hợp đồng lao động phải tuân thủ các quy định của pháp luật lao động và Điều lệ Công ty.

Đối với những người điều hành khác do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Giám đốc. Giám đốc ký Hợp đồng lao động với người điều hành khác theo ủy quyền của Hội đồng Quản trị.

#### **Điều 34. Các trường hợp miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp:**

Các trường hợp miễn nhiệm như sau:

Do nhu cầu công tác, do sắp xếp lại tổ chức;

Sức khỏe không đảm bảo để tiếp tục công tác;

Không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm nội quy, quy chế của Công ty, vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức cách chức hoặc buộc phải chấm dứt hợp đồng lao động.

Căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động.

Có đơn từ chức.

Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị miễn nhiệm Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành.

#### **Điều 35. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp:**

Thông báo về bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

### **Chương VII.**

#### **PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ GIÁM ĐỐC**

#### **Điều 36. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.**

Hội đồng quản trị sẽ mời Trưởng Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có thể mời thêm một số thành viên Ban Giám đốc tham dự một số cuộc họp Hội đồng quản trị. Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban Giám đốc được mời có thể tham gia thảo luận trong cuộc họp nhưng không có quyền tham gia biểu quyết. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ có văn bản thông báo kết quả cuộc họp này cho Trưởng Ban kiểm soát và Giám đốc trong thời gian năm (05) ngày làm việc sau khi cuộc họp kết thúc.

Tại các phiên họp của Ban kiểm soát có nội dung quan trọng, Trưởng Ban kiểm soát có thể mời một số thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Giám đốc tham gia cuộc họp của Ban kiểm soát để thảo luận về những vấn đề có liên quan. Thư mời



họp phải có đầy đủ nội dung cần thiết và phải được chuyển đến người được mời ít nhất năm (05) ngày làm việc trước khi cuộc họp diễn ra. Trưởng Ban kiểm soát sẽ có văn bản thông báo kết quả cuộc họp cho Hội đồng quản trị và Giám đốc trong thời gian năm (05) ngày làm việc sau khi cuộc họp kết thúc.

Ban kiểm soát thông báo kịp thời với HĐQT về kết quả hoạt động kiểm soát, đồng thời làm việc với Hội đồng quản trị trước khi trình các báo cáo, kết luận và kiến nghị với Đại hội đồng cổ đông.

Tại các phiên họp của Ban Giám đốc có nội dung quan trọng, Giám đốc có thể mời một số thành viên Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát tham gia cuộc họp của Ban Giám đốc để thảo luận về những vấn đề có liên quan. Thư mời họp phải có đầy đủ nội dung cần thiết và phải được chuyển đến người được mời ít nhất ba (03) ngày làm việc trước khi cuộc họp diễn ra. Giám đốc sẽ có văn bản thông báo kết quả cuộc họp cho Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát trong thời gian năm (05) ngày làm việc sau khi cuộc họp kết thúc.

### **Điều 37. Thông báo Nghị quyết của Hội đồng quản trị:**

Bản sao các văn bản nghị quyết của Hội đồng quản trị sẽ được chuyển đến cho Ban kiểm soát và Giám đốc trong thời hạn năm (05) ngày làm việc sau khi cuộc họp kết thúc, cùng thời điểm chúng được cung cấp cho thành viên Hội đồng quản trị.

### **Điều 38. Giám đốc:**

Giám đốc là người điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty, đảm bảo Công ty hoạt động liên tục và hiệu quả.

Giám đốc chịu sự giám sát của Hội đồng Quản trị và chịu trách nhiệm trước pháp luật, ĐHCĐ và HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

### **Điều 39. Các trường hợp Giám đốc và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị:**

Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị bằng văn bản của Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người điều hành khác, nội dung văn bản đó phải nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận.

Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty.

Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:

- Thành lập các chi nhánh hoặc văn phòng đại diện của Công ty;
- Thành lập các công ty con của Công ty;
- Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 1, khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng của Công ty;



- Chỉ định và bãi nhiệm những người được Công ty ủy nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;
- Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;
- Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;
- Việc mua hoặc bán cổ phần, phần vốn góp tại các công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;
- Việc định giá tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền trong đợt phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;
- Việc mua lại hoặc thu hồi không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mười hai (12) tháng:
- Quyết định giá mua lại hoặc thu hồi cổ phần của Công ty;
- Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quản trị quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.

**Điều 40. Báo cáo của Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao:**

Giám đốc phải tổ chức họp Ban Giám đốc để kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện các nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc. Biên bản họp phải được lưu trữ, làm cơ sở trích dẫn và đưa thông tin vào các báo cáo của Ban Giám đốc.

Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các đối tượng này khi được yêu cầu.

Khi cần thiết, Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu các thành viên Ban Giám đốc cũng như các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Giám đốc báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

**Điều 41. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc:**

Hàng quý, Hội đồng quản trị họp kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nghị quyết, các nội dung ủy quyền của Hội đồng Quản trị đối với Giám đốc trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật, cũng như Điều lệ và Quy chế nội bộ của Công ty.

**Điều 42. Các vấn đề Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:**

Khi có đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty, Giám đốc gửi cho HĐQT sớm nhất có thể nhưng không ít hơn 05 ngày trước ngày nội dung đó cần được quyết định;

Giám đốc điều hành phải lập kế hoạch đề HĐQT thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và cán bộ quản lý:



Vào Tháng 11 hàng năm, Giám đốc trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp;

Các nội dung khác Giám đốc cần xin ý kiến của HĐQT phải được gửi trước ít nhất là 05 ngày làm việc và HĐQT sẽ phản hồi trong vòng 07 ngày làm việc.

Trong trường hợp cấp thiết HĐQT, BKS có quyền yêu cầu Giám đốc, cán bộ điều hành khác trong Công ty cung cấp các thông tin về hoạt động của Công ty.

**Điều 43. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các Kiểm soát viên và Giám đốc:**

Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và thành viên Ban Giám đốc sẽ thường xuyên trao đổi trong công việc và cung cấp thông tin qua lại theo tinh thần hợp tác, hỗ trợ, tạo thuận lợi cho công việc của các thành viên theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, quy chế làm việc và kế hoạch hành động chung.

Trường hợp khẩn cấp, các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và thành viên Ban Giám đốc có thể thông tin ngay (bằng gặp mặt, điện thoại hoặc email) cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát hoặc Giám đốc hoặc cả ba người để được giải quyết hiệu quả.

Ban kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị có quyền truy vấn thông tin, số liệu, hồ sơ của Công ty trực tiếp qua các cán bộ công nhân viên phụ trách chuyên môn của các phòng ban trong Công ty. Trao đổi trực tiếp, gián tiếp giữa các thành viên Ban kiểm soát để làm sáng rõ vấn đề quan tâm, phục vụ lợi ích chung.

## **Chương IX**

### **QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, KIỂM SOÁT VIÊN, GIÁM ĐỐC VÀ CÁC NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

**Điều 44. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc và các người điều hành khác**

- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty sẽ tiến hành khen thưởng định kỳ hoặc đột xuất cho tập thể và cá nhân thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp có thành tích trong công tác quản lý.

- Khi phát sinh các sự việc sai phạm, vi phạm nội quy của Công ty, tùy theo mức độ vi phạm của từng cá nhân, Hội đồng thi đua khen thưởng kỷ luật sẽ xem xét hình thức kỷ luật và ban hành quyết định kỷ luật.

## **Chương X**

### **LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**Điều 45. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị Công ty:**

Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:



- Có hiểu biết về pháp luật;
- Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;
- Phải có trình độ chuyên môn về quản trị kinh doanh, kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc luật kinh tế từ trình độ đại học trở lên.
- Am hiểu về pháp luật hiện hành. Có phẩm chất đạo đức, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành chính sách, chế độ, các quy định của pháp luật và của Công ty.
- Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

**Điều 46. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty:**

Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một 01 người làm Người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị Công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị Công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.

Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị Công ty tùy từng thời điểm.

**Điều 47. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty:**

Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động.

Các trường hợp bãi nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty như sau:

- Không hoàn thành nhiệm vụ công việc được giao;
- Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị Công ty theo quy định Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty;
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

**Điều 48. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty**

Thông báo về bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

## Chương XI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 49. Sửa đổi Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty:**

Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO quyết định.

Trong trường hợp những quy định của Pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của Pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của Pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.



**Điều 50. Tổ chức thực hiện:**

Quy chế này gồm 11 Chương 50 Điều được ĐHĐCĐ thông qua ngày.....tháng 4 năm 2020.

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty này là duy nhất và chính thức của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO.

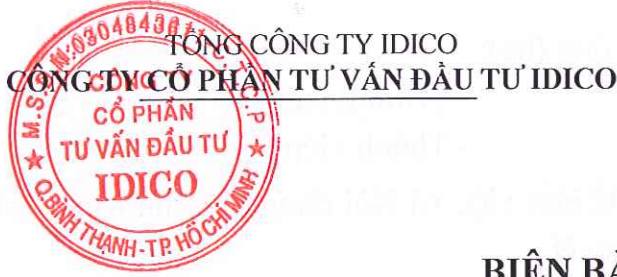
Các bản sao hoặc trích lục Quy chế này phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc ít nhất ½ tổng số thành viên HĐQT mới có giá trị.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Hoàng Văn Hiến**

**DỰ THẢO**  
**BIÊN BẢN HỌP VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI**





Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 6 năm 2020

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IDICO**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO;
- Quy chế quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO;
- Báo cáo kết quả kiểm tra danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO;
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội,

**Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO** có Trụ sở đăng ký tại:  
Số 100 Nguyễn Gia Trí, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh  
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0304843611 do  
Sở KH & ĐT Tp. Hồ Chí Minh cấp.

Tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 11/6/2020 trụ sở Công ty.

**I. THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

Tổng số cổ đông đăng ký tham dự và ủy quyền tham dự Đại hội là: xxx cổ đông, nắm giữ: x.xxx.xxx cổ phần/2.000.000 cổ phần của Công ty, đạt xx% vốn điều lệ Công ty.

Căn cứ Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO đủ điều kiện để tiến hành họp.

**Phần thủ tục:**

Đại hội đề cử và biểu quyết thông qua nhân sự của Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban kiểm phiếu như sau:

**1. Đoàn Chủ tịch** gồm các ông (bà):

- Ông Hoàng Văn Hiến                      - Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa
- Ông Nguyễn Ngọc Khánh                - Ủy viên HĐQT - Giám đốc Công ty

**2. Thư ký Đại hội:**

- Bà Nguyễn Thị Phương Dung

**3. Ban Kiểm phiếu** gồm các ông (bà):

- Ông Lê Thanh Ngân
- Ông Lại Văn Hoàn
- Trưởng ban
- Thành viên

Đại hội đã thông qua Quy chế làm việc và Nội dung chương trình Đại hội với xx% số cổ phần tham gia biểu quyết.

**II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:**

**A. Đại hội thảo luận và phát biểu ý kiến:**

Sau khi nghe các Báo cáo gồm:

1. Báo cáo của Giám đốc Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019; Mục tiêu và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị.
3. Báo cáo của Ban kiểm soát.

**Phần thảo luận, nhận xét và đề xuất ý kiến:** Các cổ đông tham gia thảo luận về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh 2020 của Công ty như sau:

-  
Đoàn Chủ tịch đã tiếp thu và ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông.

**B. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các vấn đề sau:**

- Các Báo cáo của Giám đốc Công ty, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
- Các Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Căn cứ các Biên bản kiểm phiếu ngày 11/6/2020 do Ban kiểm phiếu lập, kết quả biểu quyết như sau:

1. Thông qua Báo cáo của Giám đốc Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019; Mục tiêu và kế hoạch năm 2020 với những chỉ tiêu chủ yếu sau:

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đvt	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ TH 2019/ KH 2019
1	Giá trị sản lượng	Trđ	26.500	27.500	27.500	100%
2	Doanh thu tư vấn	Trđ	25.838	26.000	20.697	80%
3	Lao động SDBQ	Ng	60	60	57	95%
4	Thu nhập bình quân	Trđ	14,967	15,024	15,900	106%
5	Tổng quỹ lương	Trđ	12.063	12.620	12.622	100%
6	Nộp ngân sách	Trđ	3.193	3.300	2.737	83%
7	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	2.684	2.800	2.532	90%
8	Cổ tức	%	8	9	15	187,5%

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: x.xxx.xxx cổ phần, đạt xxx% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.



Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đvt	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ KH 2020 / TH 2019
1	Giá trị sản lượng tư vấn	Trđ	27.500	28.500	104%
2	Doanh thu tư vấn	Trđ	20.697	23.000	111%
3	Lao động sử dụng BQ	Ng	57	57	100%
4	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	2.532	2.800	111%
5	Cổ tức	%	15	9	

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: x.xxx.xxx cổ phần, đạt xxx% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị với số cổ phần biểu quyết tán thành là: x.xxx.xxx cổ phần, đạt xxx% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát với số cổ phần biểu quyết tán thành là: : x.xxx.xxx cổ phần, đạt xxx% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán với số cổ phần biểu quyết tán thành là: x.xxx.xxx cổ phần, đạt xxx% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

5. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

Stt	Các chỉ tiêu	Số tiền
<b>I</b>	<b>Vốn điều lệ</b>	<b>20.000.000.000</b>
<b>II</b>	<b>Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019</b>	
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2019	2.532.333.513
2	Thuế TNDN phải nộp năm 2019	574.342.403
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	1.957.991.110
	<b>Tổng lợi nhuận phân phối năm 2019:</b>	
4	Trả cổ tức bằng tiền (tỷ lệ 15% x VĐL)	3.000.000.000
5	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (13% x LNST)	259.991.110
6	Trích khen thưởng Ban điều hành (5% x LNST)	98.000.000
<b>III</b>	<b>Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối</b>	<b>0</b>

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: x.xxx.xxx cổ phần, đạt xxx% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

6. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2020, với số cổ phần biểu quyết tán thành là: x.xxx.xxx cổ phần, đạt xxx% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết. Nội dung như sau:

1. Chủ tịch HĐQT	3.000.000	đồng/tháng
2. Các ủy viên HĐQT	2.000.000	đồng/tháng
3. Trưởng Ban kiểm soát	2.000.000	đồng/tháng
4. Ủy viên BKS	1.000.000	đồng/tháng
5. Thư ký	1.000.000	đồng/tháng

7. Thông qua việc Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: x.xxx.xxx cổ phần, đạt xxx% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

8. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: x.xxx.xxx cổ phần, đạt xxx% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

#### **E. Phần kết luận:**

Thư ký đã tiến hành đọc Biên bản cuộc họp. Đại hội đã biểu quyết thông qua toàn bộ nội dung của Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Thư ký đọc Dự thảo Nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 nhất trí thông qua.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO dưới sự điều hành của Chủ tịch Hội đồng quản trị đã được tiến hành theo đúng trình tự và nội dung chương trình, tuân thủ đúng Quy chế làm việc đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại phiên khai mạc. Các cổ đông đều được thực hiện đầy đủ các quyền của mình.

Đại hội kết thúc vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 11/6/2020.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Nguyễn Thị Phương Dung**

**Hoàng Văn Hiến**





Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 6 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ IDICO**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO;
- Quy chế quản trị Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO ngày 11/6/2020;

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua nội dung các tài liệu họp tại Đại hội. Cụ thể:

1. Báo cáo của Giám đốc Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và Mục tiêu, kế hoạch năm 2020.

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đvt	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ KH 2020/ TH 2019
	Giá trị sản lượng tư vấn		27.500	28.500	104%
	Doanh thu tư vấn		20.697	23.000	111%
	Lao động sử dụng BQ		57	57	100%
	Lợi nhuận trước thuế		2.532	2.800	111%
	Cổ tức		15	9	

2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị .

3. Báo cáo của Ban kiểm soát về công tác quản lý của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

4. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO.

5. Phê chuẩn Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (13%): 259.991.110 đồng
- Quỹ thưởng Ban điều hành (5%): 98.000.000 đồng
- Cổ tức (15%/vốn điều lệ): 3.000.000.000 đồng

6. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2020 như sau:

- Chủ tịch HĐQT:	3.000.000	đồng/tháng
- Các ủy viên HĐQT:	2.000.000	đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát:	2.000.000	đồng/tháng
- Ủy viên BKS:	1.000.000	đồng/tháng
- Thư ký:	1.000.000	đồng/tháng

8. Thông qua việc Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam là Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính soát xét bán niên (30/6/2020), Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO.

9. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

**Điều 2.** Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định của Điều lệ và Quy chế quản trị của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO.

*Nơi nhận:*

- Cổ đông Công ty;
- Tổng công ty (báo cáo);
- Ban kiểm soát Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu VPTH.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Hoàng Văn Hiến**



